**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**CHUẨN ĐẦU RA**

**NGÀNH KẾ TOÁN**

**CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN TỔNG HỢP**

**Mã ngành: 7.34.03.01**

**Hà Nội, 02/2021**

CHUẨN ĐẦU RA

# NGÀNH KẾ TOÁN

**1. Tên ngành đào tạo: Kế toán (Accounting)**

**2. Mã ngành: 7.34.03.01**

**3. Trình độ đào tạo: Đại học chính quy (Cấp bằng: Cử nhân)**

**Thời gian đào tạo: 4 năm**

**4. Mục tiêu chương trình đào tạo**

**4.1. Mục tiêu tổng quát**

Chương trình đào tạo đại học ngành kế toán nhằm đào tạo các cử nhân kế toán có kiến thức nền tảng về kế toán kiểm toán, có năng lực chuyên môn, năng lực tổ chức và thực hiện các hoạt động kế toán kiểm toán phù hợp với yêu cầu xã hội, hội nhập quốc tế, có khả năng phát triển nghề nghiệp.

**4.2. Mục tiêu cụ thể**

* Mục tiêu 1: Có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, đáp ứng cho việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn trong ngành kế toán và khả năng học tập ở trình độ cao hơn (MT1).
* Mục tiêu 2: Có kiến thức vững chắc về kế toán, có kiến thức chuyên sâu để giải quyết các vấn đề thực tế liên quan đến chuyên môn; có khả năng ứng dụng CNTT phục vụ cho công việc.
* Mục tiêu 3: Có kỹ năng cá nhân, đạo đức nghề nghiệp để làm việc trong môi trường liên ngành, đa văn hóa, đa quốc gia (MT3).
* Mục tiêu 4: Có hiểu biết về kinh tế, chính trị; có các kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội (MT4).

**5. Chuẩn đầu ra**

**5.1. Chuẩn về kiến thức**

1. Hiểu và vận dụng được các kiến thức cần thiết về toán học và khoa học cơ bản (1.1; CĐR1).

2. Hiểu và vận dụng được các kiến thức cốt lõi về kinh tế và kế toán (1.2; CĐR2).

3. Nắm vững những kiến thức chuyên môn sâu về kế toán trong doanh nghiệp, biết vận dụng những kiến thức đã được trang bị để đảm nhận các phần hành kế toán trong các loại hình doanh nghiệp (1.3; CĐR3)

**5.2. Chuẩn về kỹ năng**

1. Có kỹ năng lập luận, phân tích và giải quyết các vấn đề cơ bản liên quan đến lĩnh vực kế toán tài chính của Doanh nghiệp (2.1; CĐR4).

2. Có kỹ năng tìm tòi, khám phá những luận điểm về tài chính và kế toán trong doanh nghiệp (2.2; CĐR5)

3. Có khả năng tư duy hệ thống về các vấn đề thuộc lĩnh vực tài chính kế toán (2.3) trong đó trọng tâm ở tư duy hình thành và cụ thể hóa các ý tưởng phục vụ công tác quản lý doanh nghiệp (4.3) (CĐR6).

4. Có các kỹ năng nghề nghiệp chuyên nghiệp về kế toán, có tính chủ động giải quyết các vấn đề phát sinh(2.5) (2.5; CĐR7).

5. Có các kỹ năng cần thiết trong các hoạt động và làm việc nhóm (3.1; CĐR8).

6. Có kỹ năng giao tiếp cơ bản và giao tiếp điện tử, đa phương tiện, đa truyền thông. Có kỹ năng tin học, thuyết trình, phản biện và giải quyết xung đột (3.2; CĐR9).

7.Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công việc, trong các hoạt động chuyên môn, (3.3; CĐR10).

8. Có khả năng tổ chức thực hiện các quá trình hoạt động và vận dụng các kiến thức tổng hợp để vận hành, triển khai quy trình công tác kế toán (4.5; 4.6) (CĐR11)

**5.3. Chuẩn về phẩm chất đạo đức, thái độ**

1. Có thái độ làm việc chuyên nghiệp, có đạo đức nghề nghiệp, có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội. (2.5; CĐR12).

2. Có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần cầu tiến, học hỏi, luôn tự nghiên cứu để tiếp tục nâng cao kỹ năng nghề nghiệp phù hợp với bối cảnh xã hội, với môi trường bên trong và bên ngoài doanh nghiệp (4.1; 4.2; 2.4) (CĐR 13).

**5.4. Bảng tổng hợp chuẩn đầu ra theo CDIO**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chuẩn đầu ra** | **CĐR CDIO** | **Mức độ theo Bloom** | **Mục tiêu CTĐT** |
| CĐR1 | Hiểu và vận dụng các kiến thức cần thiết về toán học và khoa học cơ bản. | 1.1 | 3 | MT1 |
| CĐR2 | Hiểu và vận dụng các kiến thức nền tảng kiến thức cốt lõi về kinh tế và kế toán | 1.2 | 4 | MT2 |
| CĐR3 | Nắm vững các kiến thức cơ sở kỹ thuật nâng cao về kế toán trong môi trương hội nhập kinh tế quốc tế. | 1.3 | 5 | MT2 |
| CĐR4 | Có kỹ năng lập luận phân tích và giải quyết vấn đề liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp về lĩnh vực tài chính kế toán | 2.1; 2.4 | 4 | MT2 |
| CĐR5 | Có kỹ năng tìm tòi và khám phá những luận điểm về tài chính và kế toán trong doanh nghiệp | 2.2 | 4 | MT3 |
| CĐR6 | Có khả năng tư duy hệ thống vào trong các vấn đề thuộc ngành Kế toán; trong đó trọng tâm ở tư duy hình thành và cụ thể hóa các ý tưởng phục vụ công tác quản lý doanh nghiệp. | 2.3; 4.3 | 5 | MT2;MT3 |
| CĐR7 | Có các kỹ năng nghề nghiệp chuyên nghiệp về kế toán, có tính chủ động giải quyếtcác vấn đề phát sinh. | 2.5 | 4 | MT3 |
| CĐR8 | Có các kỹ năng cần thiết trong các hoạt động và làm việc nhóm | 3.1 | 5 | MT3 |
| CĐR9 | Có kỹ năng giao tiếp cơ bản và giao tiếp điện tử, đa phương tiện, đa truyền thông. Có kỹ năng tin học, thuyết trình, phản biện và giải quyết xung đột | 3.2 | 4 | MT3 |
| CĐR10 | Có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong công việc và các hoạt động chuyên môn | 3.3 | 3 | MT3 |
| CĐR11 | Có khả năng tổ chức thực hiện các quá trình hoạt động và vận dụng các kiến thức tổng hợp để vận hành, triển khai quy trình công tác kế toán |  4.5;4.6 | 4 | MT2; MT3 |
| CĐR12 | Có thái độ làm việc chuyên nghiệp, có đạo đức nghề nghiệp, có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội | 2.5 | 4 | MT3 |
| CĐR13 | Có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần cầu tiến, học hỏi, luôn tự nghiên cứu để tiếp tục nâng cao kỹ năng nghề nghiệp phù hợp với hoàn cảnh của doanh nghiệp và nền kinh tế | 4.1; 4.2 | 5 | MT4 |

**6. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp**

SV tốt nghiệp có thể đảm nhiệm các công việc về kế toán, kiểm toán, tài chính tại:

* Các cơ quan quản lý nhà nước (Kiểm toán nhà nước, Các bộ ban ngành, Các cơ quan quản lý trung ương và địa phương,....)
* Các doanh nghiệp kinh doanh trong tất cả các lĩnh vực (ngân hàng, thương mại, GTVT,.....)

Hoặc trở thành cán bộ nghiên cứu, giảng viên tại các cơ sở đào tạo.

**7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường**

- Có khả năng tiếp cận và triển khai một cách hiệu quả với các quy định, quy trình công việc tài chính kế toán trong thực tiễn doanh nghiệp.

- Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu trình độ cao hơn ở trong và ngoài nước cùng ngành đào tạo hoặc ngành đào tạo gần đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp.

- Có khả năng tự học tập, nghiên cứu và thực hiện các hoạt động để phát triển thành các nhà quản lý ở các cấp khác nhau.

**8. Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế mà nhà trường tham khảo**

- Chương trình được xây dựng trên cơ sở hướng dẫn của Nghị định 99/2019/NĐ-CP hướng dẫn Luật Giáo dục đại học (sửa đổi) đã được ban hành vào ngày 30/12/2019.

- Chương trình đào tạo ngành kế toán của các trường đại học trong và ngoài nước: Đại học Kinh tế quốc dân, Học viện Tài chính, Đại học Ngoại thương, … Đại học Curtin ( Singapore) ,Đại học tổng hợp Melboure (Úc), Đại học Huddersfield (Anh), Đại học Giao thông LB Nga RUT (LB Nga), Đại học Giao thông Tây Nam (Trung Quốc).

- Hướng dẫn xây dựng chuẩn đầu ra (learning outcomes): CDIO

**Hà Nội, 30/09/2021**

**Trưởng khoa VTKT Trưởng tiểu ban XDCT**

**PGS.TS.Vũ Trọng Tích TS. Phạm Thị Lan Anh**